

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 15-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Thắng

Bà Nông Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1994, tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm B, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị B, vợ: Nguyễn Thị Hoài T, con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, bị Công an huyện T, tỉnh Nghệ An xử lý hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng có hành vi đánh nhau theo Quyết định số 44, ngày 28/02/2018 (đã thi hành xong); bị tạm giữ ngày 16/01/2022 chuyển tạm giam từ ngày 25/02/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

2. Đặng Trung D, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1996, tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Tân T, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trung C và bà Trần Thị T, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 16/01/2022 chuyển tạm giam từ ngày 25/02/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm Tân T, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Vi Văn H, sinh năm 1980; vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1980; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 16/01/2022, Trần Văn H sử dụng mạng xã hội (Facebook) thì nhận được tin nhắn từ một tài khoản lạ có tên “Việt Hoàng”, với nội dung hỏi có mua pháo nổ không, thì Trần Văn H đồng ý và hỏi địa chỉ người bán ở đâu, được người đó nhắn tin trả lời bán ở Lạng Sơn, 01 (một) giàn pháo hoa 36 (ba mươi sáu) quả giá 300.000 đồng, mua từ 50 (năm mươi) giàn trở lên mới bán, người đàn ông cho số điện thoại để Trần Văn H kết bạn trên mạng xã hội Zalo, thấy tên Zalo là “Hai Vi”. Sau khi kết bạn thì Trần Văn H và người đàn ông nhắn tin trao đổi việc xem hàng, cách thức di chuyển đến địa điểm và hẹn sáng ngày 16/01/2022 sẽ đến điểm hẹn để xem và mua hàng. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày có Đặng Trung D đến chỗ Trần Văn H làm việc, Trần Văn H có rủ Đặng Trung D cùng nhau lên Lạng Sơn mua pháo, Đặng Trung D biết Trần Văn H đi mua pháo về bán lại kiếm lời nên đồng ý. Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày Trần Văn H và Đặng Trung D bắt xe khách từ thành phố Hà Nội đến khu vực ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, rồi tiếp tục bắt xe buýt vào thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, thuê xe taxi biển kiểm soát 30A- 035.67 do anh Hoàng Văn H điều khiển trở vào khu vực cửa khẩu C. Trên đường đi do không biết đường nên Trần Văn H gọi điện và đưa điện thoại cho Hoàng Văn H để người đàn ông bán pháo hướng dẫn đường đi, đến gần sân bóng cỏ nhân tạo thuộc thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn có một người đàn ông đã đứng chờ ở cạnh đường, đứng vẫy xe, Trần Văn H bảo xe dừng lại để người đàn ông lên xe. Khi xe đi được khoảng 100m thì người đàn ông bảo rẽ vào đường Pò Qua rồi đi tiếp một đoạn, thì thấy một xe bán tải màu trắng xám, khi xe Taxi còn cách một đoạn xe bán tải thì người đàn ông nói dừng lại. Sau đó, Đặng Trung D xuống đi vệ sinh còn Trần Văn H và người đàn ông đi đến đằng sau thùng xe, mở nắp thùng xe bán tải lên Hoàng thấy có 03 (ba) thùng bìa cát tông, người đàn ông nói trong 03 (ba) thùng có 47 (bốn mươi bảy) hộp pháo, nếu đồng ý mua giá 10.000.000 đồng thì khoảng 18 giờ 00 phút quay lại. Trần Văn H đồng ý và quay lại xe Taxi, sau đó cùng Đặng Trung D về thị trấn L ăn cơm. Khi đang ăn cơm, do trước khi đi Trần Văn H chỉ đem theo 6.000.000 đồng nên không đủ tiền, Trần Văn H có đặt vấn đề mượn 4.000.000 đồng của Đặng Trung D để mua pháo, do sẽ được hưởng tiền lời từ việc bán pháo nên Đặng Trung D đồng ý và gọi điện thoại cho mẹ là bà Trần Thị T mượn tiền nói là để mua hoa, bà Trần Thị T đồng ý và chuyển tiền cho Đặng Trung D, sau đó Đặng Trung D đi rút tiền và đưa cho Trần Văn H. Đến

khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày Trần Văn H và Đặng Trung D thuê xe Taxi biển kiểm soát 98A - 205.96 do Vi Văn H điều khiển đến điểm hẹn để mua pháo. Khi đi đến đoạn sân bóng thuộc thôn B, xã Y thì Trần Văn H thấy người đàn ông đã giao dịch trước đó, người này lên xe và hướng dẫn rẽ vào đường Pò Qua thuộc thôn B, xã Y, Trần Văn H đưa cho người đàn ông số tiền 10.000.000 đồng tiền mua pháo, khi đi được thêm một đoạn thì đến chỗ xe bán tải màu trắng xám đang chờ sẵn, do trời mưa và tối nên Trần Văn H và Đặng Trung D không nhìn thấy biển kiểm soát của xe bán tải. Khi gần đến chỗ xe bán tải, thì người đàn ông bảo Vi Văn H quay đầu xe và xuống mở cốp sau xe, H và D cùng người đàn ông xuống xe. Người đàn ông đi đến xe bán tải mở cốp sau để Trần Văn H và Đặng Trung D tự bê pháo về xe Taxi, Trần Văn H và Đặng Trung D mỗi người tự bê 01 (một) thùng pháo, sau đó cùng nhau bê thùng pháo còn lại về xe. Cất pháo lên xe xong, Trần Văn H và Đặng Trung D đi lên Taxi để ra thành phố L thì Vi Văn H có hỏi là hàng gì thì được Trần Văn H nói là bóng đèn Led. Sau đó xe ô tô di chuyển được khoảng 200m thì bị lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Tại Biên bản xác định chủng loại, trọng lượng pháo ngày 17/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình xác định: 18 (mười tám) khối hộp pháo (pháo giàn) vỏ ngoài bọc giấy màu, bên trong khối hộp gồm 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau kích thước hộp pháo 17cm x 17cm x 14cm, có trọng lượng 29,8 kg (hai mươi chín phẩy tám kilôgam) được đựng trong thùng bìa cát tông được đánh số 01 (đã trừ bì); 17 (mười bảy) khối hộp pháo (pháo giàn) vỏ ngoài bọc giấy màu, bên trong khối hộp gồm 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau kích thước hộp pháo 17cm x 17cm x 14cm, có trọng lượng 27,6 kg (hai mươi bảy phẩy sáu kilôgam) được đựng trong thùng bìa cát tông được đánh số 02 (đã trừ bì); 12 (mười hai) khối hộp pháo (pháo giàn) vỏ ngoài bọc giấy màu, bên trong khối hộp gồm 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau kích thước hộp pháo 17cm x 17cm x 14cm, có trọng lượng 20 kg (hai mươi kilôgam) được đựng trong thùng bìa cát tông được đánh số 03 (đã trừ bì). Tổng trọng lượng pháo thu giữ là 77,4 kg.

Ngày 17/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình đã trích xuất 06kg (sáu kilôgam) pháo đã thu giữ để giám định. Tại Bản kết luận giám định số: 01/KL - PC09 ngày 19/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định là pháo. Loại pháo hoa nỏ (có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây tiếng nổ).

Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSLB ngày 27/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Trần Văn H và Đặng Trung D về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Trần Văn H thừa nhận chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo nhãn hiệu SAM SUNGGALAXY A7, bị cáo dùng để liên lạc mua pháo nên bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo Đặng Trung D trình bày chiếc

điện thoại thu giữ của bị cáo nhân hiệu VSMART bị cáo không liên lạc mua bán pháo nên cho bị cáo xin lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Thị T, tại lời khai và tại đơn xin vắng mặt trình bày bà không biết việc Đặng Trung D mượn tiền để mua pháo, không biết hành vi phạm tội của các bị cáo, số tiền bà cho Đặng Trung D mượn bà không có ý kiến gì.

Tại biên bản lấy lời khai, những người làm chứng ông Vi Văn H và ông Hoàng Văn H trình bày nội dung như Cáo trạng đã nêu và phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm đối với vụ án vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H và Đặng Trung D phạm tội Buôn bán hàng cấm. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị xử bị cáo Trần Văn H mức án từ 06 (sáu) năm 02 (hai) tháng tù đến 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù; bị cáo Đặng Trung D mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù. Đề nghị tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu “SAMSUNG GALAXY A7” thu giữ của Trần Văn H là điện thoại bị cáo dùng để trao đổi việc mua bán pháo; đề nghị trả lại cho bị cáo Đặng Trung D 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu “VSMART” do không liên quan đến hành vi phạm tội. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về án phí các bị cáo phải chịu theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thấy lỗi làm của bản thân, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T và những người làm chứng của vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ

quan điều tra, bà Trần Thị T đã có đơn xin vắng mặt. Theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 16/01/2022 tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu C phối hợp với Đội đặc nhiệm Phòng PCMT&TP Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn và Phòng PA 01 - Công an tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực Pò Qua thuộc thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện và thu giữ trên xe Taxi biển kiểm soát 98A - 205.96 thuộc hãng xe Mai Linh 77,4 kg pháo nổ của Trần Văn H và Đặng Trung D mua về mục đích để bán lại kiếm lời. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội Buôn bán hàng cấm theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý của Nhà nước về buôn bán những mặt hàng bị cấm, là nguyên nhân gây ra những thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người dân và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Các bị cáo nhận thức được tác hại do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vì lợi ích của bản thân, hám lợi nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo các bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Ngày 16/01/2022 các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi Buôn bán hàng cấm với khối lượng 77,4 kg (pháo), hành vi của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó.

[6] Bản thân bị cáo Trần Văn H là người có nhân thân không tốt, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo tham gia với vai trò chính, là người khởi xướng, liên lạc trao đổi việc mua bán pháo. Bị cáo Đặng Trung D là người có nhân thân tốt, tham gia với vai trò giúp sức cho bị cáo Trần Văn H mượn tiền để cùng được hưởng lợi nhuận và cùng bị cáo Trần Văn H trực tiếp đi mua pháo. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo Trần Văn H có con còn nhỏ cũng là tình tiết để xem xét cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng mang tên các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Ngày 19/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng

hình thức tiêu hủy 71,4 kg pháo nổ và 03 (ba) thùng bìa cát tông. Ngày 14/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe ô tô biển kiểm soát 98A-20.596, màu sơn xanh, nhãn hiệu KIA MORNING, số máy G4LAJP 080559, số khung RNYTB 51M5JC 140374 xe cũ, đã qua sử dụng cho chủ hữu - Công ty TNHH Vận tải Công nghệ Mai Linh Lạng Sơn. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với chủ tài khoản mạng xã hội Facebook “Việt Hoàng”, tài khoản mạng xã hội Zalo “Hai Vi”, bị cáo Trần Văn H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của các tài khoản trên. Qua kiểm tra các tài khoản trên không thấy thông tin, địa chỉ, hình ảnh gì liên quan đến chủ sở hữu tài khoản nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình không đủ điều kiện xác minh điều tra làm rõ là có căn cứ.

[10] Đối với số thuê bao 0348.332.724 liên lạc để chỉ đường cho Trần Văn H đến nơi xem và mua pháo tại thôn Chi Ma, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, qua xác minh được đăng ký chính chủ là bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1950, trú tại Xóm 8, xã Quỳnh N, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bà Nguyễn Thị M xác nhận chưa từng được sử dụng số thuê bao trên và không biết vì sao lại được đăng ký chính chủ đối với số thuê bao này. Không liên quan đến hành vi phạm tội này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với người đàn ông bán pháo cho Trần Văn H và Đặng Trung D tại thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do các bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình không đủ điều kiện xác minh, điều tra là có căn cứ.

[12] Đối với bà Trần Thị T, khi Đặng Trung D gọi điện mượn tiền, bà Trần Thị T không biết việc gửi tiền nhằm mục đích mua pháo nổ, nên không có căn cứ xử lý. Đối với số tiền bà Trần Thị T cho Đặng Trung D mượn tiền, bà không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[13] Đối với Vi Văn H và Hoàng Văn H là các lái xe Taxi được Trần Văn H Hoàng và Đặng Trung D thuê vào xem và lấy pháo, nhưng Vi Văn H và Hoàng Văn H đều không được biết việc đưa đi xem và hàng trở là pháo nổ. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình không xử lý hình sự là có cơ sở. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[14] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại “SAMSUNG GALAXY A7” thu giữ của bị cáo Trần Văn H là điện thoại bị cáo dùng để trao đổi việc mua bán pháo thì bị tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước; đối với điện thoại di động nhãn hiệu “VSMART” thu giữ của bị cáo Đặng Trung D do không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[15] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại

khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Văn H và Đặng Trung Duyên.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H và Đặng Trung D phạm tội Buôn bán hàng cấm.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 06 (sáu) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/01/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Đặng Trung D 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước tài sản thu giữ của Trần Văn H: 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu “SAMSUNG GALAXY A7” màn hình cảm ứng, vỏ máy màu phấn hồng, máy cũ, đã qua sử dụng, có số IMEI 353465103365852 và 353466103365850; bên trong có lắp 01 (một) sim Mobifone.

Trả lại cho bị cáo Đặng Trung D: 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu “VSMART” màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen, máy cũ, đã qua sử dụng, mặt kính màn hình trước bị vỡ, có số IMEI (sim 1): 358877980364755 và IMEI (sim 2): 358877980364763; bên trong có lắp 01 sim Viettel.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/5/2022).

4. Về án phí:

Các bị cáo Trần Văn H, Đặng Trung D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Thị T vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Mai

